

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG

Bản án số: 236/2025/HS-PT
Ngày: 19 - 11 - 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Châu Thạch

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hồng Thái

Bà Nguyễn Thị Hải Âu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tâm - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 217/2025/TLPT-HS ngày 13 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo Đinh Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 46/2025/HS-ST ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 – Lâm Đồng).

- Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: Đinh Văn T, tên gọi khác: không, sinh ngày: 20/11/2000 tại Lâm Đồng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: số 112, xóm C, thôn H, xã G (nay là xã D), tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Đầu bếp; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn T1, sinh năm: 1976 và bà Trần Thị C, sinh năm: 1966; có vợ là Phạm Thị Ngọc H, sinh năm: 2006, chưa có con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra còn có 03 (ba) bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Tiến C1, sinh năm: 1997. Nơi cư trú: số D, đường T, tổ G, thị trấn D (nay là xã D), tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

2. Anh Trần Triệu Thanh M, sinh ngày 26/3/2008. Nơi cư trú: hẻm A, đường H, tổ A, thị trấn D (xã D), tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của anh Trần Triệu Thanh M: Bà Triệu Thị Thúy V, sinh năm: 1977. Nơi cư trú: hẻm A, đường H, tổ A, xã D, tỉnh Lâm Đồng (mẹ của anh M), vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Lê Văn T2, sinh năm: 1997. Nơi cư trú: số C, đường B, thị trấn D (nay là xã D), tỉnh Lâm Đồng.

2. Anh K, sinh ngày 27/11/2008. Nơi cư trú: thôn F, xã T (nay là xã D), tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện hợp pháp của anh K: Ông K1, sinh năm: 1982. Nơi cư trú: thôn F, xã T (nay là xã D), tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo, người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 24/8/2024 Nguyễn Văn T3 trên đường đi từ quán B về nhà trọ thì gặp Nguyễn Tiến C1, Trần Triệu Thanh M, Lê Minh Q, Bét Na V1, Lý Văn H1 và Nguyễn H2 đang tập trung chuẩn bị bốc hàng tại Chợ M1. T3 nghĩ nhóm của C1 chặn xe gây sự với mình nên quay lại quán B rủ Hoàng Phi H3 quay lại tìm gặp nhóm C1 để giải quyết mâu thuẫn. Khi đến nơi, T3 và H3 thấy nhóm của C1 có người cầm hung khí nên T3 và H3 quay về quán B rủ thêm Nguyễn Thanh S, Đinh Văn T, Lê Văn T2 và K đi cùng hỗ trợ. T3 và H3 vào bếp của quán, T3 lấy 01 con dao Thái Lan, H3 lấy hai con dao cắt thịt, S cầm một cái xẻng, T3 chở H3 và T chở S quay lại tìm nhóm C1. Khi đến nơi, lúc này khoảng 02 giờ 00 phút cùng ngày, T3, H3, S, T để xe ở lề đường phía trước Chợ mới, cầm theo hung khí đi bộ vào sân chợ để tìm nhóm C1. Nhóm của C1 đang ở góc cầu thang bên trái của chợ nhìn thấy T3, H3, S, T cầm hung khí đi đến nên sợ và bỏ chạy. Riêng C1 đi bộ ra để nói chuyện với nhóm T3, còn M vẫn ngồi ở cầu thang. Khi C1 đi lại gần T3 thì T3 cầm con dao Thái Lan đâm nhiều cái vào người C1 gây thương tích rồi T3 chạy đến chỗ M đang ngồi và dùng dao tiếp tục đâm M hai, ba cái gây thương tích. M bỏ chạy, còn C1 sau khi bị T3 đâm, quay lưng bỏ chạy thì bị S dùng xẻng đánh một cái theo hướng từ trên xuống vào người C1. H3 lao đến dùng chân đạp C1 ngã xuống đất rồi dùng dao chém nhiều cái vào vùng lưng của C1 gây thương tích. Lúc này, T và S thấy C1 đã bị thương quá nặng nên can ngăn H3 lại rồi dìu C1 vào cầu thang ngồi. Sau đó T và S dìu C1 đến ghế đá phía trước chợ, gần chỗ để xe để chuẩn bị đưa đi cấp cứu. T3 sau khi đuổi đánh M không được thì quay lại, thấy C1 thì Thiệt định tiếp tục tấn công C1 nhưng T can ngăn nên T3 và T xảy ra mâu thuẫn, dùng tay đánh nhau qua lại nhưng không ai bị

thương tích. Sau đó T đưa C1 đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện D. Trên đường đi thì gặp Lê Văn T2 và K chờ nhau từ quán B ra chợ M1.

Hậu quả Nguyễn Tiến C1 bị thương tích, chữa trị tại Trung tâm Y tế huyện D và Bệnh viện C2; Trần Triệu Thanh M bị 01 vết rách da ở nách trái, sơ cứu tại Trung tâm Y tế huyện D.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 632/KLTTCT-PYLĐ ngày 21/10/2024 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh L kết luận: xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Tiến C1 tại thời điểm giám định là 14%, tổn thương do vật sắc gây nên.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 633/KLTTCT-PYLĐ ngày 21/10/2024 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh L kết luận: xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Triệu Thanh M tại thời điểm giám định là 02%, tổn thương do vật sắc nhọn gây nên.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Nguyễn Văn T3, Hoàng Phi H3, Nguyễn Thanh S và Đinh Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Đinh Văn T tuy không trực tiếp gây thương tích nhưng đã có hành vi giúp sức, sử dụng xe mô tô chở Nguyễn Thanh S mang theo hung khí đi đánh nhau. Các bị cáo khai nhận không có mâu thuẫn gì từ trước với Nguyễn Tiến C1 và Trần Triệu Thanh M, mà chỉ do T3 cho rằng nhóm C1 chặn đường gây sự với mình nên rủ H2, S, Thông sử dụng hung khí chém gây thương tích cho C1 và M. Hành vi của các bị cáo thể hiện tính côn đồ.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ của Hoàng Phi H3 02 con dao cán bằng nhựa màu đen, trên cán dao có chữ Kiwi, dài 30cm, lưỡi dao màu trắng dài 18,5cm, bản rộng 5,8cm. Thu giữ của Nguyễn Thanh S 01 cái xẻng cán tre dài 141,5cm, đường kính 3,5cm, lưỡi xẻng bằng kim loại đã han rỉ, dài 42cm, rộng 23cm. Thu giữ của Đinh Văn T 01 xe mô tô biển số 49G1 – 207.60. Thu giữ của Lê Minh Q 01 con dao tự chế dài 90cm, lưỡi bằng kim loại đầu nhọn dài 25cm, cán bằng ống sắt trụ tròn cuốn băng keo đen dài 65cm.

Về trách nhiệm Dân sự: anh Nguyễn Tiến C1 yêu cầu bồi thường thiệt hại với số tiền là 299.843.300đ; anh Trần Triệu Thanh M và bà Triệu Thị Thúy V yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền là 20.000.000đ, các bị cáo chưa bồi thường. Riêng Đinh Văn T đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Di Linh số tiền 10.000.000đ.

Đối với hành vi của Lê Minh Q khi đi bốc vác ở chợ có mang theo 01 con dao, xét thấy Lê Minh Q không sử dụng con dao trên vào việc đánh nhau gây thương tích mà bỏ chạy khi thấy nhóm của T3 đến nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi của Lê Văn T2 và K, xét thấy khi được T3 rủ, Lê Văn T2 và K không đi cùng nhóm của T3 mà sau khi sự việc đánh nhau xảy ra xong, T2 và K

mới đến, do đó hành vi của Lê Văn T2 và K chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Công an huyện D đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Văn T2 và K.

Tại Cáo trạng số 17/CT-VKSDL ngày 06 tháng 02 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T3, Hoàng Phi H3, Nguyễn Thanh S và Đinh Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 46/2025/HS-ST ngày 26 tháng 5 năm 2025, Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 – Lâm Đồng) đã xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T3, Hoàng Phi H3, Nguyễn Thanh S và Đinh Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đối với Hoàng Phi H3 và Đinh Văn T áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Riêng Đinh Văn T áp dụng thêm điểm a khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T3 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/8/2024.

Xử phạt bị cáo Hoàng Phi H3 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/8/2024.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/8/2024.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

2. Về bồi thường: Áp dụng Điều 288; Điều 290 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T3, Hoàng Phi H3, Nguyễn Thanh S và Đinh Văn T cùng có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Tiến C1 thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm số tiền là 31.744.000đ, theo phần mỗi bị cáo là 7.936.000đ.

- Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T3, Hoàng Phi H3, Nguyễn Thanh S và Đinh Văn T cùng có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho anh Trần Triệu Thanh M, bà Triệu Thị Thúy V thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm số tiền là 3.340.000đ, theo phần mỗi bị cáo là 835.000đ.

Tạm giữ số tiền Đinh Văn T đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Di Linh (nay là Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 4 – Lâm Đồng) số tiền 5.000.000đ

theo Biên lai thu tiền số 002317 ngày 22/01/2025 và số tiền 5.000.000đ theo Biên lai thu tiền số 00234 ngày 10/3/2025 để đảm bảo cho việc thi hành án.

Ngoài ra Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo và trách nhiệm thi hành án của các bị cáo.

Ngày 28/5/2025 bị cáo Đinh Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay,

Bị cáo Đinh Văn T khai nhận hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã xét xử, đồng thời giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; chấp nhận kháng cáo của Đinh Văn T, sửa Bản án sơ thẩm; áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật Hình sự; cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan tiến hành tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo Đinh Văn T đúng về hình thức, nội dung, trong hạn luật định nên đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như phần nội dung của Bản án sơ thẩm đề cập, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, xét xử sơ thẩm; phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng; kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận:

[3.1] Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 24/8/2024 Nguyễn Văn T3 trên đường đi từ quán B về nhà trọ thì gặp Nguyễn Tiến C1, Trần Triệu Thanh M, Lê Minh Q, Bét Na V1, Lý Văn H1 và Nguyễn H2 đang tập trung chuẩn bị bốc hàng tại Chợ M1. T3 nghĩ nhóm của C1 chặn xe gây sự với mình nên quay lại quán B rủ Hoàng Phi H3 quay lại tìm gặp nhóm C1 để giải quyết mâu thuẫn. Khi đến nơi, T3 và H3 thấy nhóm của C1 có người cầm hung khí nên cả hai quay về quán B rủ thêm Nguyễn Thanh S, Đinh Văn T, Lê Văn T2 và K đi cùng hỗ trợ. T3 và H3 vào bếp của quán, T3 lấy 01 con dao thái lan, H3 lấy hai con dao cắt thịt, S cầm một cái xẻng, T3 chở H3 và T chở S quay lại tìm nhóm C1. Khi đến nơi, lúc này khoảng 02 giờ 00 phút cùng ngày, T3, H3, S, T để xe ở lề đường phía trước Chợ mới, cầm theo hung khí đi bộ vào sân chợ để tìm nhóm C1. Khi gặp nhau thì T3 cầm dao Thái Lan đâm

nhiều cái vào người C1 gây thương tích rồi chạy đến chỗ M đang ngồi và dùng dao tiếp tục đâm M hai, ba cái gây thương tích sau đó M bỏ chạy, còn C1 sau khi bị T3 đâm, quay lưng bỏ chạy thì bị S dùng xẻng đánh một cái theo hướng từ trên xuống vào người C1. H3 lao đến dùng chân đạp C1 ngã xuống đất rồi dùng dao chém nhiều cái vào vùng lưng của C1 gây thương tích. Lúc này, T và S thấy C1 đã bị thương quá nặng nên can ngăn H3 lại rồi dìu C1 vào cầu thang ngồi. Sau đó T và S dìu C1 đến ghé đá phía trước chợ, gần chỗ để xe để chuẩn bị đưa đi cấp cứu. T3 sau khi đuổi đánh M không được thì quay lại, thấy C1 thì Thiện định tiếp tục tấn công C1 nhưng T can ngăn nên T3 và T xảy ra mâu thuẫn, dùng tay đánh nhau qua lại nhưng không ai bị thương tích. Sau đó T đưa C1 đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện D. Trên đường đi thì gặp Lê Văn T2 và K chở nhau từ quán B ra chợ M1.

[3.2] Theo Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 632/KLTTCT-PYLĐ ngày 21/10/2024 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh L kết luận: xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Tiến C1 tại thời điểm giám định là 14%, tổn thương do vật sắc gây nên; Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 633/KLTTCT-PYLĐ ngày 21/10/2024 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh L kết luận: xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Triệu Thanh M tại thời điểm giám định là 02%, tổn thương do vật sắc nhọn gây nên.

Vì vậy có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Đinh Văn T cùng đồng phạm đã phạm tội: “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3.3] Xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo T3, H3, S là táo bạo, liều lĩnh, xem thường pháp luật, xem thường tính mạng sức khỏe của người khác; bản thân các bị cáo có trình độ học vấn nhất định, chỉ vì cho rằng các bị hại gây sự với mình mà các bị cáo đã thực hiện hành vi dùng dao, là hung khí nguy hiểm, tấn công anh C1 và anh M gây thương tích. Hành vi của các bị cáo thể hiện tính côn đồ; đã xâm phạm đến sức khỏe của các bị hại được pháp luật bảo vệ, ngoài ra còn làm mất trật tự an tại địa phương. Cấp sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo nói trên bằng hình phạt tù có thời hạn là tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi của các bị cáo gây ra.

[3.4] Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo phạm tội mang tính chất nhất thời; cấp sơ thẩm đã phân hóa tính chất, hành vi của từng bị cáo để lượng hình là phù hợp; đối với bị cáo T cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết định khung “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo 12 (mười hai) tháng tù là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án, bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; trong vụ án này bị cáo chỉ tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức, chỉ chở S đi đến Chợ mới để tìm các bị hại; không trực tiếp gây thương tích

cho bị hại mà còn ngăn cản các bị cáo khác gây thương tích thêm cho các bị hại, sau đó còn đưa bị hại đi cấp cứu. Xét hiện nay bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; quá trình giải quyết vụ án không có biểu hiện sai phạm hay vi phạm pháp luật gì khác nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần để bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung, thể hiện tính nhân đạo và sự khoan hồng của pháp luật.

[3.5] Với những phân tích trên, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Văn T để tuyên xử theo hướng đã nhận định.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

[5] Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Văn T. Sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số 46/2025/HS-ST ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 – Lâm Đồng).

Tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm a, b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đinh Văn T 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (19/11/2025).

Giao bị cáo Đinh Văn T cho Ủy ban nhân dân xã D, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải

chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đinh Văn T không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng Gđ, Ktr, Ttr & THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND khu vực 4 – Lâm Đồng (01);
- VKSND khu vực 4 – Lâm Đồng (01);
- Phòng THADS khu vực 4 – Lâm Đồng (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (01);
- Bị hại (02);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (03);
- Hồ sơ THAHS (07);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn (03).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Châu Thạch